

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận và cấp Bằng công nhận**  
**trường mầm non, tiểu học, trung học và trường phổ thông**  
**có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia đợt 1 năm học 2021- 2022**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về việc quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường tiểu học;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 396/TTr-SGDĐT ngày 27/12/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

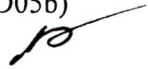
**Điều 1.** Công nhận và cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho 34 trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở, trung học phổ thông (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Thời hạn công nhận trường đạt chuẩn quốc gia là 05 năm kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện: Quỳnh Nhai, Thuận Châu, Mai Sơn, Phù Yên, Bắc Yên, Mộc Châu, Mường La, Sông Mã, Thành phố Sơn La; Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở, trường THPT có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

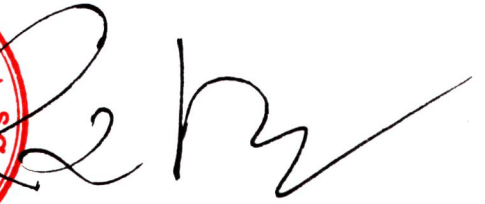
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KGVX (D05b)



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Tráng Thị Xuân**







## DANH SÁCH

### CÁC TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA ĐỢT 1 NĂM HỌC 2021 - 2022

(Kèm theo Quyết định số 33/M /QĐ-UBND ngày 31 /12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| TT | Tên trường                     | Địa chỉ                               | Đạt CQG  | Ghi chú       |
|----|--------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------|
| 1  | Trường Tiểu học Chiềng Ly      | Xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu        | Mức độ 1 | Công nhận lại |
| 2  | Trường THPT Thuận Châu         | Thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu | Mức độ 1 |               |
| 3  | Trường Mầm non Mường Giôn      | Xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai       | Mức độ 1 |               |
| 4  | Trường Mầm non Hoa Hồng        | Xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai       | Mức độ 1 |               |
| 5  | Trường Mầm non Hoa Đào         | Xã Chiềng Khay, huyện Quỳnh Nhai      | Mức độ 1 |               |
| 6  | Trường Tiểu học Phiêng Mút     | Xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai       | Mức độ 1 |               |
| 7  | Trường Tiểu học Chiềng Khay    | Xã Chiềng Khay, huyện Quỳnh Nhai      | Mức độ 1 |               |
| 8  | Trường TH&THCS Lá Giôn         | Xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai       | Mức độ 1 |               |
| 9  | Trường THCS Mường Giôn         | Xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai       | Mức độ 1 |               |
| 10 | Trường PTDTBT THCS Chiềng Khay | Xã Chiềng Khay, huyện Quỳnh Nhai      | Mức độ 1 |               |
| 11 | Trường tiểu học Chiềng Bằng    | Xã Chiềng Bằng, huyện Quỳnh Nhai      | Mức độ 1 | Công nhận lại |
| 12 | Trường THCS Chiềng Bằng        | Xã Chiềng Bằng, huyện Quỳnh Nhai      | Mức độ 1 | Công nhận lại |
| 13 | Trường TH&THCS Chiềng Ngần (B) | Xã Chiềng Ngần, Thành Phố             | Mức độ 1 |               |
| 14 | Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn | Phường Quyết Thắng, Thành Phố         | Mức độ 2 | Nâng chuẩn    |
| 15 | Trường TH&THCS Hoàng Văn Thụ   | Xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn         | Mức độ 1 |               |
| 16 | Trường TH&THCS Chiềng Mai      | Xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn          | Mức độ 1 |               |
| 17 | Trường TH&THCS Mường Bằng      | Xã Mường Bằng, huyện Mai Sơn          | Mức độ 1 |               |
| 18 | Trường Tiểu học Chiềng Lương   | Xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn        | Mức độ 1 | Công nhận lại |
| 19 | Trường Mầm non Chiềng Chăn     | Xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn         | Mức độ 2 |               |
| 20 | Trường Mầm non Tân Lập         | Xã Tân Lập, huyện Mộc Châu            | Mức độ 1 |               |

*[Handwritten signature]*

|    |                                       |                                      |          |               |
|----|---------------------------------------|--------------------------------------|----------|---------------|
| 21 | Trường Mầm non Măng Non               | Thị trấn Nông Trường, huyện Mộc Châu | Mức độ 1 |               |
| 22 | Trường Mầm non Chiềng Hắc             | Xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu        | Mức độ 2 |               |
| 23 | Trường THPT Mộc Ly                    | Thị trấn Mộc Châu, Huyện Mộc Châu    | Mức độ 2 |               |
| 24 | Trường Mầm non Hoa Hồng               | Xã Chiềng San, huyện Mường La        | Mức độ 1 |               |
| 25 | Trường THCS Chiềng Lao                | Xã Chiềng Lao, huyện Mường La        | Mức độ 1 |               |
| 26 | Trường Mầm non Hoa Hồng Chiềng Khương | Xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã      | Mức độ 2 | Công nhận lại |
| 27 | Trường THCS Mường Hung                | Xã Mường Hung, huyện Sông Mã         | Mức độ 1 | Công nhận lại |
| 28 | Trường Tiểu học Nà Nghịu              | Xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã           | Mức độ 1 |               |
| 29 | Trường PTDTBT TH&THCS Nậm Mẩn         | Xã Nậm Mẩn, huyện Sông Mã            | Mức độ 1 |               |
| 30 | Trường Mầm non Thị trấn               | Thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã      | Mức độ 2 | Nâng chuẩn    |
| 31 | Trường Tiểu học xã Pắc Ngà            | Xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên            | Mức độ 1 |               |
| 32 | Trường Mầm non xã Tà Xùa              | Xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên             | Mức độ 1 | Công nhận lại |
| 33 | Trường Mầm non xã Song Pe             | Xã Song Pe, huyện Bắc Yên            | Mức độ 1 |               |
| 34 | Trường THCS Gia Phù                   | Xã Gia Phù, huyện Phù Yên            | Mức độ 1 | Công nhận lại |

*Danh sách gồm 34 trường./.*

*10*